

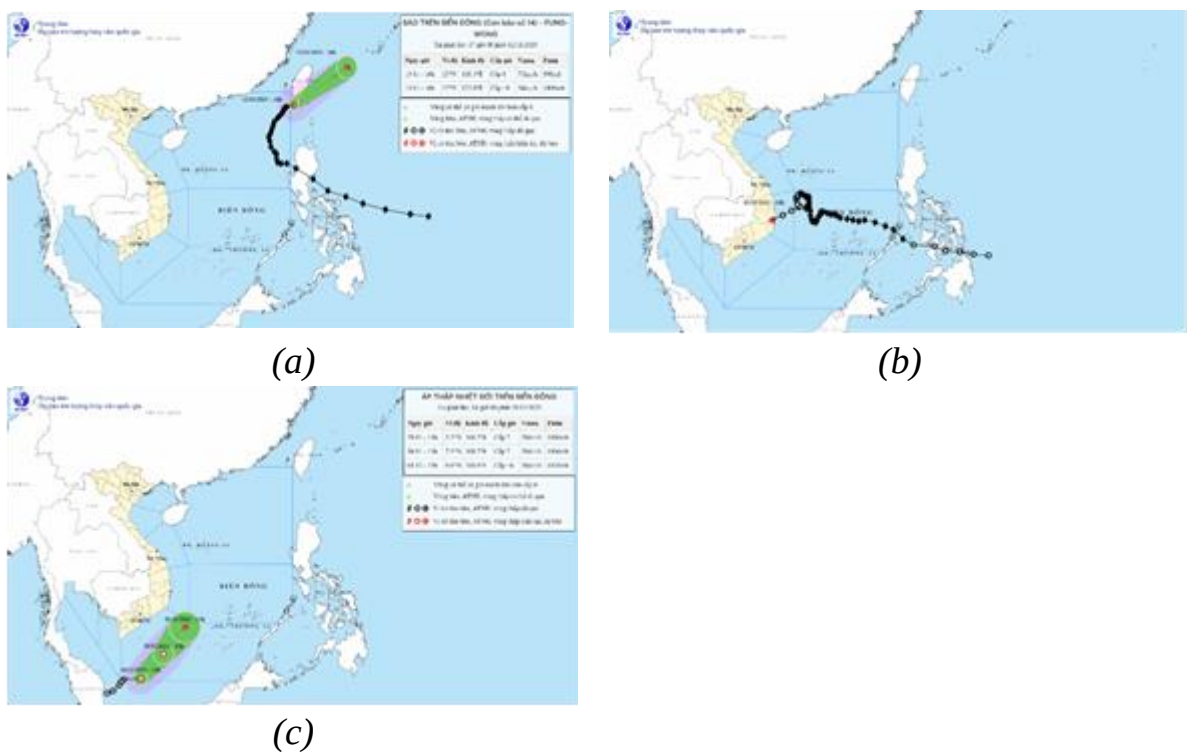
Số: KH1T-35/12h00/DBQG-DBKH

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ HẬU THỜI HẠN THÁNG
TRÊN PHẠM VI TOÀN QUỐC**
(Từ ngày 11/12/2025-10/01/2026)

1. Phân tích, đánh giá thời tiết, khí hậu nổi bật từ 11/11-10/12/2025

+ **Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ):** Trong tháng, trên khu vực Biển Đông đã xuất hiện 02 cơn bão và 01 ATNĐ (Hình 1), tuy nhiên không có cơn nào ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền, cụ thể như sau:



Hình 1: Quỹ đạo của các cơn bão: (a) số 14 (FUNG-WONG); (b) số 15 (KOTO); (c) ATNĐ tháng 11

- **Bão số 14 (FUNG-WONG):** Sáng sớm ngày 10/11, cơn bão Fung-wong đi vào vùng biển phía Đông của khu vực Bắc Biển Đông và trở thành cơn bão số 14 trong năm 2025; hồi 04 giờ ngày 10/11, sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 13, giật cấp 16, di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc, tốc độ khoảng 10-15km/h. sau đó bão số 14 đổi hướng di chuyển sang hướng Bắc Tây Bắc rồi Bắc Đông Bắc với tốc độ khoảng 10km/h và cường độ suy yếu dần. Đến chiều ngày 12/11, bão di chuyển ra ngoài Biển Đông theo hướng Đông Bắc và không ảnh hưởng đến thời tiết đất liền nước ta (Hình 1a).
- **Bão số 15 (KOTO):** Đêm 25/11, bão KOTO đã đi vào vùng biển phía

Đông của khu vực Giữa Biển Đông và trở thành cơn bão số 15 trên Biển Đông trong năm 2025. Hồi 01 giờ ngày 26/11, vị trí tâm bão ở vào khoảng 11,8 độ Vĩ Bắc; 119,6 độ Kinh Đông, sức gió mạnh nhất vùng gần tâm bão mạnh cấp 8, giật cấp 10, di chuyển theo hướng Tây Bắc với tốc độ khoảng 20km/h. Sau đó bão thay đổi hướng di chuyển liên tục từ Tây Bắc qua hướng Tây Nam rồi sang hướng Bắc với tốc độ di chuyển chậm dần. Từ tối ngày 29/11 đến ngày 01/12 hầu như ít dịch chuyển, từ chiều ngày 01/12 bão suy yếu thành ATNĐ. Sau đó ATNĐ di chuyển chậm theo hướng Tây Nam, đến tối 3/12, ATNĐ tiếp tục suy yếu thành áp thấp trên đất liền ven biển các tỉnh Đắk Lắk - Khánh Hòa (*Hình 1b*)

- *ATNĐ tháng 11*: Sáng ngày 29/11, áp thấp nhiệt đới ở phía Đông Malaysia đã đi vào vùng biển phía Tây Nam khu vực Nam Biển Đông, di chuyển chủ yếu theo hướng Bắc Đông Bắc với cường độ cấp 6-7, giật cấp 9. Đến chiều ngày 29/11 ATNĐ đã suy yếu thành một vùng áp thấp trên vùng biển phía Tây Nam khu vực Nam Biển Đông. Cơn ATNĐ này không ảnh hưởng đến thời tiết đất liền Việt Nam (*Hình 1c*).

+ ***Không khí lạnh (KKL)***: Từ 11/11 đến 10/12 đã xảy ra 03 đợt KKL (đêm 17/11 và đêm 24/11, ngày 03/12). Trong đó, đợt KKL vào đêm 17/11, đã gây gió mạnh cấp 6, 7, giật cấp 8 tại trạm Bạch Long Vĩ, trạm Côn Cỏ và trạm Lý Sơn có gió mạnh cấp 7, giật cấp 8; khu vực Bắc Bộ nhiệt độ thấp nhất trong đợt KKL này phổ biến từ 11,0-14,0⁰C, vùng núi cao có nơi dưới 5,0⁰C (Mẫu Sơn (Lạng Sơn): 3,2⁰C), Bắc Trung Bộ từ 12,0-15,0⁰C, Quảng Trị và Tp. Huế từ 16,0-19,0⁰C. Đợt KKL vào đêm 24/11 gây gió mạnh cấp 7, giật cấp 9 tại trạm Bạch Long Vĩ; nhiệt độ thấp nhất tại khu vực vùng núi Bắc Bộ trong đợt KKL này phổ biến dưới 10,0⁰C, vùng núi cao có nơi dưới 5,0⁰C (Đồng Văn (Tuyên Quang): 2,0⁰C); ở Đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ từ 9,0-12,0⁰C, có nơi dưới 8,0⁰C (Quỳ Châu (Nghệ An) 7,6⁰C); Quảng Trị và Tp. Huế có nơi 11,0-12,0⁰C. Đáng chú ý, KKL đã gây ra rét đậm, có nơi rét hại ở khu vực vùng núi Bắc Bộ; riêng ngày 19/11/2025 tại khu vực Bắc Bộ và một số nơi ở Bắc Trung Bộ đã xảy ra rét đậm; ngày 28-29/11/2025 rét đậm đã xảy ra diện rộng tại vùng núi phía bắc. Đợt KKL ngày 03/12 đã gây gió tại trạm Bạch Long Vĩ mạnh cấp 6 và gây mưa nhỏ rải rác cho khu vực phía Đông Bắc Bộ, nhiệt độ cao nhất giảm 1-3⁰C trong ngày 03/11 và phổ biến ở mức 21-23⁰C. Sau đó KKL tiếp tục được tăng cường yếu vào ngày 05 và 08/12, gió tại trạm Bạch Long Vĩ mạnh cấp 5, hầu như gây ít biến đổi về nhiệt độ, chủ yếu gây mưa rải rác cho khu vực Bắc Bộ

+ ***Đông, lốc, sét***: Trên phạm vi toàn quốc đã xảy ra một số trận đông, lốc (*Bảng 2-Phụ lục*).

+ ***Mưa diện rộng***:

- Từ 11/11-10/12 ại khu vực Bắc Bộ đã xuất hiện 01 đợt mưa vào ngày

17-19/11. Sau đó sang tháng 12 do ảnh hưởng của KKL khu vực có mưa rải rác vào ngày 03, 05 và 08/12

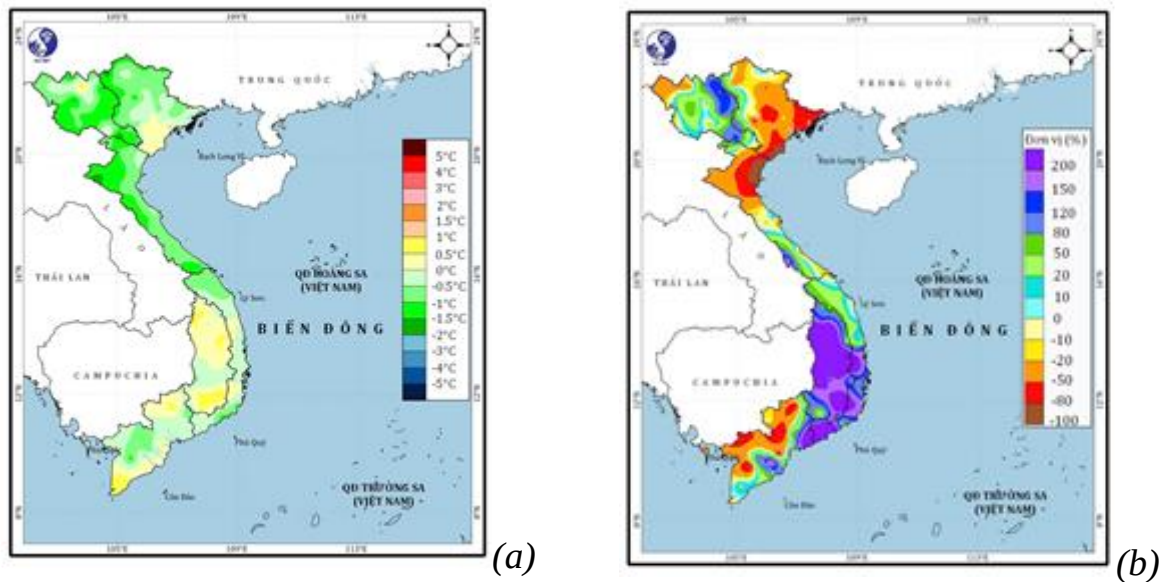
- Khu vực từ Hà Tĩnh đến Quảng Ngãi và phía Đông các tỉnh Gia Lai-Đắk Lắk đã xảy ra các đợt mưa diện rộng như sau: Từ Hà Tĩnh đến Huế đã xuất hiện mưa từ 16-19/11 với tổng lượng mưa (TLM) phổ biến từ 100-350mm, riêng A Lưới (Tp. Huế) đạt 829,2mm, tại khu vực từ vùng núi phía Nam thành phố Huế đến Đà Nẵng, phía đông của Quảng Ngãi đến Đắk Lắk, Khánh Hòa có mưa từ 16-25/11/2025 TLM ở phía Bắc phổ biến từ 400-800mm; phía Nam khu vực phổ biến từ 500-900mm, có nơi có hơn, đặc biệt tại Sơn Hòa (Đắk Lắk): 1107mm. Sau đó sang tháng 12/2025 khu vực Huế-Đà Nẵng và phía đông của Quảng Ngãi đến Đắk Lắk, Khánh Hòa liên tục có mưa, riêng ngày 04-06/12 vùng mưa mở rộng ra phía bắc, xuất hiện tại tỉnh Thanh Hóa đến Quảng Trị. Đáng lưu ý, từ ngày 03-04/12 do ảnh hưởng kết hợp của nhiều động gió Đông nên tại các trạm phía đông của Quảng Ngãi đã xuất hiện lượng mưa ngày trên 160mm.

- Khu vực Cao nguyên Trung Bộ và Nam Bộ trong tháng 11 đã xảy ra nhiều ngày mưa rào và dông diện rộng, có ngày xảy ra mưa vừa đến mưa to. Đáng chú ý đợt mưa từ ngày 16-19/11/2025 có TLM từ 100-350mm, riêng tại M Đrăk (Đắk Lắk) mưa tới ngày 21/11 với TLM là 805,5mm. Sau đó sang tháng 12 tại khu vực cao nguyên Trung Bộ có mưa, mưa vừa, cục bộ có nơi mưa to từ ngày 01-04/12 riêng tại Đà Lạt (Lâm Đồng) đã xuất hiện lượng mưa ngày đạt 111mm vào ngày 04/12 tuy nhiên chưa vượt giá trị lịch sử (GTLS) cùng thời kỳ. Khu vực Nam Bộ cũng có mưa diện rộng từ ngày 03-04/12.

Trong các đợt mưa lớn đề cập ở trên, tại nhiều nơi đã ghi nhận được giá trị lượng mưa ngày vượt GTLS cùng thời kỳ. (*Bảng 3 - Phụ lục*).

+ **Nhiệt độ trung bình (NĐTB):** NĐTB các khu vực trên phạm vi toàn quốc phổ biến thấp hơn từ 0,5-1,5°C trung bình nhiều năm (TBNN) cùng thời kỳ, riêng phía nam của các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ, Cao nguyên Trung Bộ và Nam Bộ nhiệt độ phổ biến xấp xỉ so với TBNN cùng thời kỳ (*Hình 2a*).

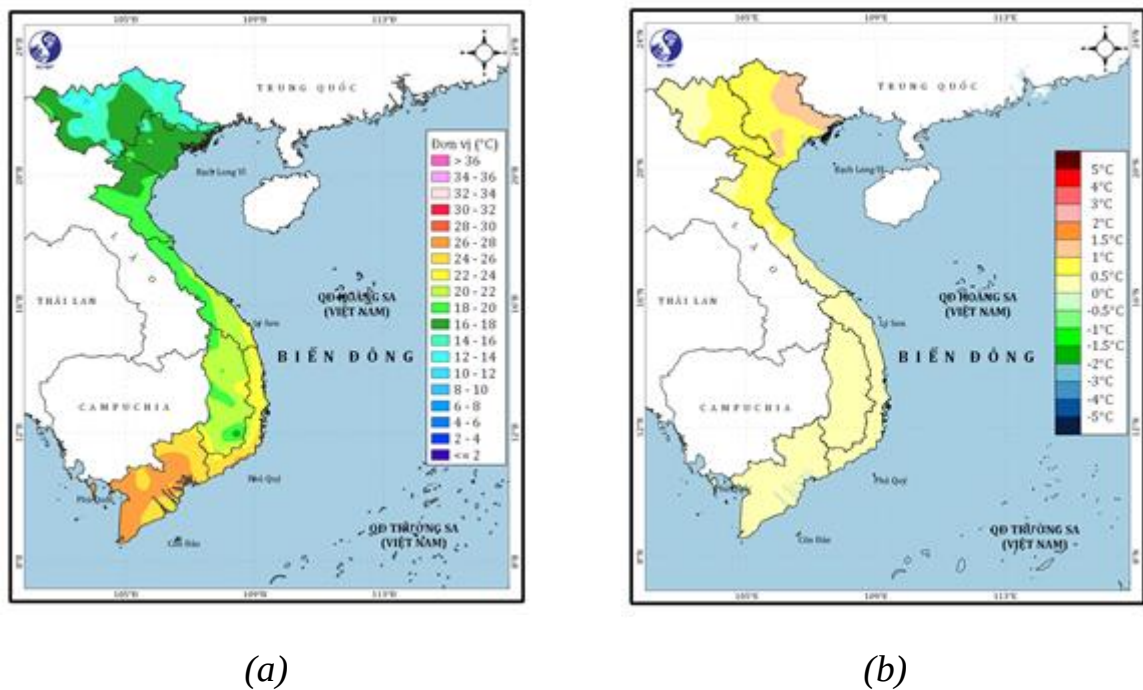
+ **Lượng mưa:** Tại khu vực Tây Bắc Bộ, TLM phổ biến cao hơn từ 30-100% so với TBNN, tại khu vực phía Đông Bắc Bộ, Thanh Hóa đến phía bắc của Quảng Trị TLM phổ biến thấp hơn từ 20-100%, từ Nam Quảng Trị đến Huế, các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ, TLM phổ biến cao hơn từ 60-150%, có nơi trên 200% so với TBNN, các tỉnh cao nguyên Trung Bộ TLM phổ biến cao hơn từ 150-300% có nơi trên 400% so với TBNN, Khu vực Nam Bộ mưa phân bố không đồng đều tại Đồng Nai và các tỉnh ven biển cao hơn từ 30-100% các khu vực còn lại phổ biến thấp hơn từ 20-60% so với TBNN cùng thời kỳ. (*Hình 2b*). Từ ngày 11/11-10/12/2025 đã ghi nhận một số nơi có tổng lượng mưa tháng vượt GTLS cùng thời kỳ (*Bảng 4 - Phụ lục*).



Hình 2: (a) Chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) và (b) Tỷ chuẩn lượng mưa (%) từ 11/11 đến 10/12/2025

2. Dự báo xu thế khí hậu từ 11/12/2025 đến 10/01/2026

2.1. Dự báo xu thế NĐTB

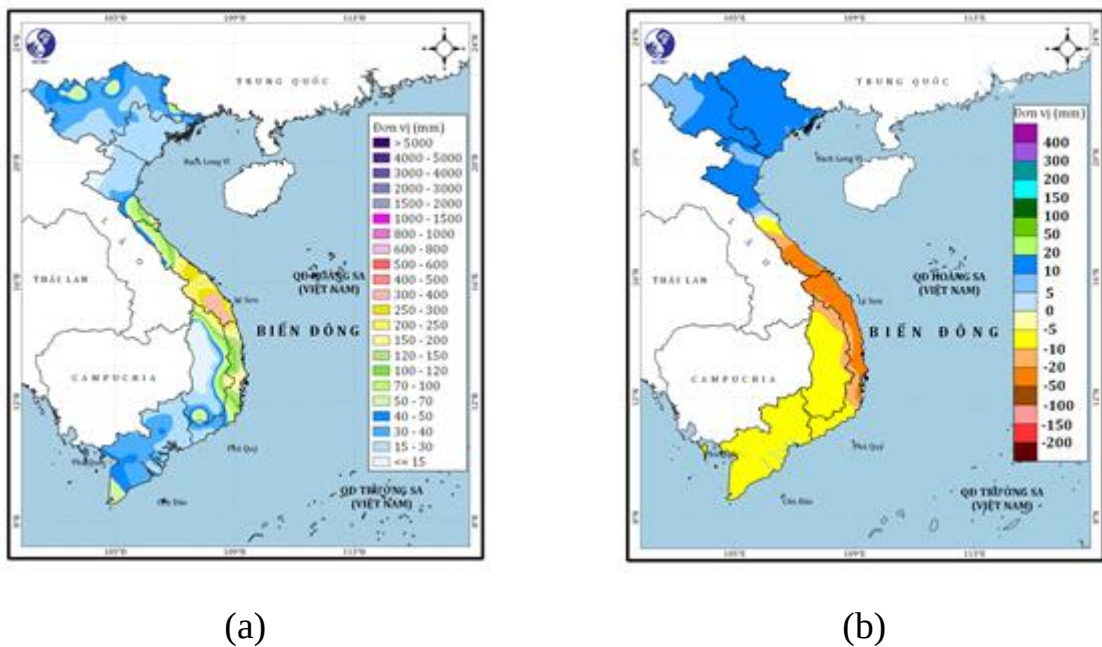


Hình 3: (a) Nhiệt độ TBNN ($^{\circ}\text{C}$) từ 11/12-10/01; (b) Dự báo chuẩn sai nhiệt độ trung bình ($^{\circ}\text{C}$) từ 11/12/2025-10/01/2026

Trong thời kỳ dự báo, NĐTB tại hầu hết các khu vực trên cả nước phổ biến ở mức xấp xỉ với TBNN; riêng khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ cao hơn từ $0,5-1,0^{\circ}\text{C}$, có nơi cao hơn trên $1,0^{\circ}\text{C}$ so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 3b).

2.2. Dự báo xu thế lượng mưa

Trong thời kỳ dự báo, TLM tại các khu vực Bắc Bộ, Thanh Hóa và phía Bắc của Nghệ An phổ biến từ 30-60mm, khu vực Nam của Nghệ An và Hà Tĩnh 70-150mm, cao hơn từ 5-20mm so với TBNN. Khu vực Quảng Trị đến TP. Đà Nẵng, ven biển các tỉnh Quảng Ngãi đến Đắk Lắk và bắc Khánh Hòa có mưa từ 70-150mm, có nơi trên 200mm (phổ biến thấp hơn từ 20-50mm so với TBNN). Khu vực Cao nguyên Trung Bộ TLM phổ biến từ 5-15mm, thấp hơn từ 5-10mm. Các khu vực khác phổ biến có mưa từ 20-40mm, thấp hơn từ 5-10mm so với TBNN cùng thời kỳ (Hình 4b).



Hình 4: (a) Tổng lượng mưa (mm) TBNN từ 11/12-10/01; (b) Dự báo chuẩn sai lượng mưa (mm) từ 11/12/2025-10/01/2026

2.3. Cảnh báo thời tiết nguy hiểm

+ **Bão/ATNĐ:** Trong thời kỳ dự báo, trên khu vực Biển Đông ít có khả năng xuất hiện bão/ATNĐ (TBNN thời kỳ này trên Biển Đông là 0,8 cơn và đổ bộ vào đất liền Việt Nam là 0,1 cơn).

+ **Không khí lạnh, rét đậm-rét hại (RD-RH):** Trong thời kỳ dự báo, KKL có xu hướng hoạt động yếu hơn so với TBNN nhưng vẫn có khả năng gây các đợt RD-RH, đặc biệt tại khu vực vùng núi và trung du Bắc Bộ.

+ **Mưa diện rộng:** Tại các tỉnh/thành phố từ Quảng Trị đến Đà Nẵng, phía đông của tỉnh Quảng Ngãi đến Đắk Lắk và Khánh Hòa có khả năng xuất hiện các đợt mưa lớn diện rộng (tập trung trong giai đoạn nửa đầu của thời kỳ dự báo. Riêng khu vực Bắc Bộ và Thanh Hóa đến Hà Tĩnh có khả năng xuất hiện mưa, mưa vừa và rải rác có dông, cục bộ có mưa to từ khoảng đêm 12-

13/12/2025.

+ Trên phạm vi cả nước, tiếp tục có khả năng xuất hiện các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như đông, lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh.

2.4. Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội

Gió mạnh do ảnh hưởng của KKL gây sóng lớn trên biển và ảnh hưởng đến các hoạt động của tàu thuyền. Các hiện tượng đông, lốc, sét có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động giao thông, sản xuất và sức khỏe cộng đồng. Ngoài ra, cần đề phòng khả năng xảy ra những đợt RĐ- RH gây nhiệt độ thấp nhất giảm mạnh, đặc biệt tại các khu vực vùng núi cao phía bắc có khả năng kèm theo hiện tượng sương muối, băng giá.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu, thời tiết, khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp với nhiều hình thái nguy hiểm, cực đoan như mưa lớn trong thời gian ngắn, lũ quét, sạt lở đất... Do đó, đề nghị các cấp chính quyền và người dân thường xuyên cập nhật và tích hợp thông tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong các bản tin ngắn hạn 1-3 ngày, để kịp thời điều chỉnh các kế hoạch sản xuất, phương án ứng phó phù hợp, đặc biệt là phương án vận hành hồ chứa phù hợp, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du, cùng với đảm bảo an toàn cho các hoạt động sản xuất và dân sinh.

3. Dự báo nhiệt độ trung bình, lượng mưa từ 11/12/2025-10/01/2026

Địa điểm dự báo (Các trạm khí tượng đặc trưng- Tỉnh/Tp-Đài KTTV Khu vực)	Thời kỳ 11-20/12		Thời kỳ 21-31/12		Thời kỳ 01-10/01		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Sơn La-Sơn La (Đài KTTV Bắc Bộ)	16,0-17,0	10-20	15,0-16,0	<10	15,5-16,5	5-15	15,5-16,5	20-40
Lào Cai-Lào Cai (Đài KTTV Bắc Bộ)	18,0-19,0	10-20	17,0-18,0	<10	17,0-18,0	10-20	17,0-18,0	25-50
Lạng Sơn-Lạng Sơn (Đài KTTV Bắc Bộ)	15,0-16,0	15-30	14,0-15,0	<10	14,0-15,0	5-15	14,0-15,0	25-50
Việt Trì-Phú Thọ (Đài KTTV Bắc Bộ)	18,0-19,0	20-40	17,5-18,5	<10	17,5-18,5	<10	17,5-18,5	30-60
Hải Phòng-Tp, Hải Phòng (Đài KTTV Bắc Bộ)	18,0-19,0	20-40	17,5-18,5	<10	17,5-18,5	<10	17,5-18,5	25-50
Hà Đông-Tp. Hà Nội (Đài KTTV Bắc Bộ)	18,0-19,0	20-40	17,5-18,5	<10	17,5-18,5	<10	17,5-18,5	25-50
Vinh-Nghệ An (Đài KTTV Trung)	19,0-20,0	20-40	18,5-19,5	15-30	18,5-19,5	15-30	18,5-19,5	50-100

Địa điểm dự báo (Các trạm khí tượng đặc trưng- Tỉnh/Tp-Đài KTTV Khu vực)	Thời kỳ 11-20/12		Thời kỳ 21-31/12		Thời kỳ 01-10/01		Cả thời kỳ	
	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)	Ttb (°C)	TLM (mm)
Bộ)								
Huế-Tp. Huế (Đài KTTV Trung Bộ)	20,5-21,5	70-150	19,5-20,5	30-60	20,0-21,0	20-40	20,0-21,0	120-250
Kon Tum–Quảng Ngãi (Đài KTTV Trung Bộ)	22,5-23,5	5-15	20,5-21,5	<10	21,0-22,0	<10	21,0-22,0	<10
Quy Nhơn-Gia Lai (Đài KTTV Trung Bộ)	24,0-25,0	40-80	23,0-24,0	20-40	23,5-24,5	5-15	23,5-24,5	60-120
Nha Trang- Khánh Hòa (Đài KTTV Trung Bộ)	24,5-25,5	40-80	24,0-25,0	15-30	24,0-25,0	<10	24,0-25,0	60-120
Buôn Ma Thuột- Đắk Lắk (Đài KTTV Trung Bộ)	21,5-22,5	5-15	20,5-21,5	<10	21,0-22,0	<10	21,0-22,0	5-15
Nhà Bè-Tp. Hồ Chí Minh (Đài KTTV Nam Bộ)	26,5-27,5	5-15	26,5-27,5	<10	26,5-27,5	<10	26,5-27,5	10-20
Cần Thơ-Tp. Cần Thơ (Đài KTTV Nam Bộ)	26,0-27,0	10-20	25,5-26,5	<10	25,5-26,5	<10	25,5-26,5	15-30

Ghi chú:

- Ttb: Giá trị nhiệt độ trung bình (đơn vị: độ C);
- R: Giá trị tổng lượng mưa (đơn vị: milimét);
- Chuẩn sai: Giá trị chênh lệch của nhiệt độ/lượng mưa so với TBNN (đơn vị: độ C/milimét);
- Tỷ chuẩn: Giá trị chênh lệch tương đối của lượng mưa so với TBNN (đơn vị: %),
- Các khu vực dự báo được điều chỉnh theo địa danh hành chính mới (Bảng 1 – Phụ lục)

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 21/12/2025

Tin phát ngày: 10/12/2025./.

Soát tin: Tạ Thị Hồng An

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trần Thị Chúc

Phụ lục

Bảng 1: Các khu vực dự báo theo địa danh hành chính mới

STT	Khu vực	Gồm các tỉnh
1	Khu vực Tây Bắc Bộ	Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Lào Cai, khu vực phía Nam của tỉnh Phú Thọ (tỉnh Hòa Bình cũ).
2	Khu vực Đông Bắc Bộ	Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Tp. Hải Phòng, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Tp. Hà Nội; khu vực phía Bắc của tỉnh Phú Thọ (tỉnh Vĩnh Phúc và Phú Thọ cũ).
3	Khu vực Thanh Hóa-Huế	Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Tp. Huế.
4	Khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ	Tp. Đà Nẵng, Khánh Hòa và ven biển các tỉnh Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng.
5	Khu vực Cao nguyên Trung Bộ	Phía Tây các tỉnh Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Lâm Đồng.
6	Khu vực Nam Bộ	Đồng Nai, Tp. Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Tp. Cần Thơ, An Giang, Cà Mau.

Bảng 2: Các hiện tượng thời tiết nguy hiểm ở quy mô nhỏ từ 11/11-10/12/2025

Hiện tượng	Khu vực	Thời gian
Lốc xoáy	Xã Thới Bình, tỉnh Cà Mau	01 giờ ngày 14/11/2025
Lốc xoáy	Xã Chiên Đàn, TP. Đà Nẵng	22h30 ngày 16/11/2025

Bảng 3: Lượng mưa ngày (mm) cao nhất từ 11/11-10/12/2025 vượt GTLS

STT	Trạm khí tượng	Lượng mưa cao nhất ngày trong tháng 12	Năm xuất hiện GTLS	Lượng mưa vượt mức GTLS	Ngày xuất hiện
1	Đắc Mil	66,3	2000	71,8	3/12/2025
2	Đà Lạt	83,0	1964	111	4/12/2025
3	Cát Tiên	53,5	2016	84,9	4/12/2025